



TrungTamThuoc.com

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC SIRO NUTROHADI F

Công thức bào chế cho : 15ml

| | |
|---|--------|
| Lysin hydroclorid | 300 mg |
| Canxi dưới dạng calci glycerophosphat | 130 mg |
| Phospho dưới dạng calci glycerophosphat và acid glycerophosphic | 200 mg |
| Thiamin hydroclorid | 3,0 mg |
| Pyridoxin hydroclorid | 6,0 mg |
| Riboflavin natri phosphat | 3,5 mg |
| Nicotinamid | 20 mg |
| Alphatocopherol acetat | 15 mg |

Tá dược (Natri saccharin 15mg, Cremophor RH 40 1,8g, BHT 1,5mg, Kali sorbat 18mg, Acid citric 100mg, Chocolate Brown HT E155 12mg , Propylen glycol 2g, Tinh dầu cam 10,0mg, Dung dịch acid hydrocloric 0,1N 100mg, Dung dịch sorbitol 70% 8,75g, nước tinh khiết vừa đủ 15ml).

Chỉ định điều trị: Dùng cho bổ sung trong trường hợp: chế độ ăn không cân đối hay thiếu dinh dưỡng, trẻ biếng ăn, giai đoạn trẻ đang tăng trưởng, thời kỳ dưỡng bệnh, đang theo chế độ ăn kiêng, đang có bệnh mạn tính, bệnh nhiễm khuẩn, bệnh nhân bỏng, bị mụn rộp (herpes)... Thuốc có tác dụng phòng ngừa và điều trị các bệnh do thiếu vitamin, calci, phospho và lysin

Liều lượng và cách dùng: Có thể pha loãng với nước, uống thuốc vào buổi sáng hoặc trưa.

Trẻ em từ 1 - 5 tuổi : uống 1 - 1,5 muỗng cà phê/ngày.

Trẻ em từ 6 - 12 tuổi : uống 2 - 3 muỗng cà phê/ngày.

Thiếu niên, người lớn : uống 3 - 6 muỗng cà phê/ngày.

Ghi chú:

1 muỗng cà phê = 5ml

1 muỗng canh = 15ml

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Chống chỉ định: Không dùng thuốc trong các trường hợp:

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.

Rối loạn chuyển hóa calci như tăng calci máu, tăng calci niệu.

Suy thận.

Tác dụng không mong muốn:

Trong thành phần của thuốc có chứa Pyridoxin hydroclorid dùng liều 200mg/ngày kéo dài 2 tháng có thể gây bệnh thần kinh ngoại vi nặng, tiến triển từ đáng đi không vững và tê cứng bàn chân đến tê cứng và vụng về bàn tay. Tình trạng này có thể hồi phục khi ngừng thuốc. Liều nhỏ Vitamin PP thường không gây độc tuy nhiên nếu dùng liều cao có thể xảy ra tác dụng phụ, những tác dụng phụ này sẽ hết sau khi ngừng thuốc. Thường gặp: Như buồn nôn, đỏ bừng mặt và cổ, ngứa cảm giác rất bỏng, buốt hoặc đau nhói ở da.

Ít gặp tiêu hóa: Loét dạ dày tiến triển, chán ăn, đau khi đói, đầy hơi, ỉa chảy.

Da: khô da, tăng sắc tố, vàng da.

Chuyển hóa: Suy gan, giảm dung nạp glucose, tăng tiết bã nhờn, làm bệnh gút nặng thêm





Liên quan đến calci

Thường gặp, ADR > 1/100

Tuần hoàn: Hạ huyết áp (chóng mặt), giãn mạch ngoại vi.

Tiêu hóa: Táo bón, đầy hơi, buồn nôn, nôn.

Da: Đỏ da, ngoại ban, đau hoặc rát bỏng nơi tiêm, đau nhói dây thần kinh. Bốc nóng và có cảm giác nóng.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Thần kinh: Vả mồ hôi.

Tuần hoàn: Loạn nhịp, rối loạn chức năng tim cấp.

Các phản ứng có hại của thiamin hydroclorid rất hiếm và thường theo kiểu dị ứng.

Không thấy có tác dụng không mong muốn khi sử dụng riboflavin. Dùng liều cao riboflavin thì nước tiểu sẽ chuyển màu vàng nhạt, gây sai lệch đối với một số xét nghiệm nước tiểu trong phòng thí nghiệm.

Vitamin E thường được dung nạp tốt. Liều cao có thể gây ỉa chảy, đau bụng, và các rối loạn tiêu hóa khác và cũng có thể gây mệt mỏi, yếu.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác: Nên dùng cách xa (2 - 3 giờ) với kháng sinh nhóm tetracyclin, phenytoin, các quinolon, các khoáng chất (sắt, kẽm, magnesium, ...), các oxalat, glucocorticoid. Không nên phối hợp : các thiazid, các dẫn xuất digitalis, levodopa.

Thận trọng: Khi dùng liều cao (do thuốc có vitamin PP) trong trường hợp có bệnh túi mật, bệnh đái tháo đường.

Tiền sử sỏi calci thận : phải theo dõi, giảm liều hoặc ngưng dùng thuốc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú: Chưa có thông tin

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Chưa có thông tin

Sử dụng quá liều: Chưa có thông tin.

Qui cách đóng gói: Lọ 60ml/hộp , Lọ 100ml/hộp

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS



ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SỸ.



HADIPHAR

CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

167 - Hà Huy Tập - Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 0393 854617 - 3 855906 Fax: 3856821

ĐƯỢC